

Bản án số: 39/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 31/8/2018

“Về việc ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ- TỈNH VĨNH LONG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Trí Trường**
- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ ông Nguyễn Phương Thanh
2/ bà Nguyễn Thị Hồng Sen
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà *Nguyễn Huỳnh Trúc Phương*
- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Long Hồ
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ: Không tham gia phiên tòa

Trong ngày 31 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 233/2018/TLST –HNGĐ, ngày 22 tháng 5 năm 2018. Về vụ “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 187/2018/QĐST-HNGĐ, ngày 20 tháng 8 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: **anh Đặng Đình H**, sinh năm 1973

Địa chỉ: ấp Phước Định 1, xã Bình Hòa Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: **chị Huỳnh Thị Thúy V**, sinh năm 1975 (vắng)

Địa chỉ: ấp Phước Định 1, xã Bình Hòa Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05/5/2018 và trong quá trình giải quyết vụ án anh Đặng Đình H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi và Thúy V do mai mối tự nguyện tiến đến hôn nhân chung sống với nhau từ năm 1994 đến năm 2013 mới đăng ký kết hôn. Cuộc sống vợ chồng tôi cũng hạnh phúc, đôi khi có cãi nhau nhưng vẫn chung sống hạnh phúc. Đến tháng 2/2017 âm lịch thì V bỏ nhà ra đi cho đến nay. Tôi không biết lý do gì V tự ý bỏ nhà đi. Trong thời gian V bỏ nhà đi tôi có 02 lần đến nhà cha, mẹ V để đón V về nhưng V không về từ đó tôi không còn đi đón V nữa.

Nay tôi thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân giữa chúng tôi không đạt được nên tôi yêu cầu được ly hôn với chị Huỳnh Thị Thúy V.

Về con chung: Có 03 con chung Đặng Thị Huyền Trang, sinh năm 1996, Đặng Thị Huỳnh Thu, sinh năm 1999 con đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết. Cháu Đặng Huỳnh Mỹ Trang, sinh năm 2007 tôi tôn trọng quyết định của con, con ở với ai người đó nuôi dưỡng, nếu cháu Mỹ Trang ở với tôi thì tôi đồng ý nuôi dưỡng và tôi không yêu cầu V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tôi không có tài sản chung. Theo yêu cầu của chị V tôi đồng ý hỗ trợ cho V số tiền 30.000.000đồng.

Về nợ chung: Không có nợ chung.

-Bị đơn chị Huỳnh Thị Thúy V trình bày:

Về hôn nhân: Tôi và anh H do mai mối tự nguyện tiến đến hôn chung sống với nhau từ năm 1994 đến năm 2013 mới đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc sinh được 03 đứa con gái. Thời gian sau này phát sinh mâu thuẫn vợ chồng là do tôi sinh 03 đứa con gái, không sinh con trai. Từ đó, anh H thường xuyên đi ra ngoài tụ tập bạn bè và có vợ bé bên ngoài nên vợ chồng tôi thường xuyên cãi nhau. Tôi thường năn nỉ, khuyên anh thay đổi nhưng anh không thay đổi. Từ ngày 10/2/2017 tôi đã bỏ nhà đi cho đến nay. Nay tôi thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được nên tôi đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh Đặng Đình H.

Về con chung: Có 03 con chung Đặng Thị Huyền Trang, sinh năm 1996, Đặng Thị Huỳnh Thu, sinh năm 1999. Hai con đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết. Cháu Đặng Huỳnh Mỹ Trang, sinh năm 2007 tôi yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Huỳnh Mỹ Trang và yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con theo qui định của pháp luật cho đến khi cháu Mỹ Trang đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Anh H đưa tôi số tiền công sức đóng góp là 30.000.000đồng thì tôi không đồng ý. Nay tôi yêu cầu anh H chia tài sản chung vợ chồng và trả số tiền công sức đóng góp cho tôi.

Về nợ chung: Không có nợ chung.

Ý kiến của cháu Đặng Huỳnh Mỹ Trang, sinh năm 2007: Cháu là con ruột của ông Đặng Đình H và bà Huỳnh Thị Thúy V khi cha, mẹ ly hôn con có nguyện vọng được sống cùng với cha con là Đặng Đình H.

Tại bản khai được Tòa án nhận ngày 20/8/2018 chị Huỳnh Thị Thúy V xin rút lại yêu cầu chia công sức đóng góp và đề nghị tòa án tiến hành xét xử vắng mặt.

Ý kiến nguyên đơn tại tòa: Anh H vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với chị V và yêu cầu được nuôi 01 con chung Đặng Huỳnh Mỹ Trang, sinh năm 2007, không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng:

Chị Huỳnh Thị Thúy V có bản khai ý kiến yêu cầu Tòa án tiến hành xét

xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Huỳnh Thị Thúy V.

[2] Về nội dung:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Đình H yêu cầu ly hôn với chị Huỳnh Thị Thúy V và chị V đồng ý ly hôn với anh H. Do đó hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[2.2] Về con chung: Có 03 con chung Đặng Thị Huyền Trang, sinh năm 1996, Đặng Thị Huỳnh Thu, sinh năm 1999. Hai con đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết. Cháu Đặng Huỳnh Mỹ Trang, sinh năm 2007 đang sống chung với anh H, có nguyện vọng được tiếp tục sống chung cùng anh H. Do đó Hội đồng xét xử tiếp tục giao cháu Đặng Huỳnh Mỹ Trang cho anh H nuôi dưỡng. Không chấp nhận yêu cầu của chị V về việc yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Đặng Huỳnh Mỹ Trang.

[2.3] Về cấp dưỡng do anh Đặng Đình H không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về tài sản chung:

[2.4.1] Anh Đặng Đình H khai không có, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4.2] Chị Huỳnh Thị Thúy V có yêu anh H chia công sức đóng góp nhưng chị V xin rút lại yêu cầu. Do đó hội đồng xét xử không xem xét.

[2.5] Về án phí: Anh H ph chịu 300.000đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51,55,58,81,82,83,Luật hôn nhân và gia đình;
Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;
Điều a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Ủy ban thường vụ Quốc Hội

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Đặng Đình H và chị Huỳnh Thị Thúy V.

Về con chung: Tiếp tục giao cháu Đặng Huỳnh Mỹ Trang, sinh năm 2007 cho anh Đặng Đình H nuôi dưỡng.

Chị V được quyền tới lui thăm non, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản chị V thực hiện quyền này.

Về cấp dưỡng: Không xem xét do không có yêu cầu.

Về tài sản chung: Anh H và chị V không yêu cầu nên hội đồng xét xử không xem xét.

Về nợ chung: Anh H chị V khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Anh Đặng Đình H 300.000đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh H đã nộp tạm ứng số tiền 300.000đồng theo lai thu số: 0001560 ngày 22 tháng 5 năm 2018 Tại chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ nên

được khấu trừ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người ph thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai đương sự có mặt tại Tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ;
- THA dân sự huyện Long Hồ;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Trí Trường